

Ghép mỗi lệnh trong cột A với ý nghĩa của lệnh đó trong cột B.

A

1.

di chuyển 10 bước

2.

lướt trong 1 giây tới vị trí ngẫu nhiên ▼

3.

đi tới vị trí ngẫu nhiên ▼

B

a. Nhân vật lướt trong 1 giây tới một vị trí ngẫu nhiên trên sân khấu.

b. Nhân vật đi tới một vị trí ngẫu nhiên trên sân khấu.

c. Nhân vật di chuyển 10 bước về phía trước.

Ghép mỗi lệnh trong cột A với ý nghĩa của lệnh đó trong cột B.

A	
1.	
2.	
3.	

B
a. Nhân vật hướng về bên phải sân khấu.
b. Nhân vật quay phải 15 độ.
c. Nhân vật quay trái 15 độ.

Ghép mỗi lệnh trong cột A với ý nghĩa của lệnh đó trong cột B.

A

1. nói Xin chào!

2. nói Xin chào! trong 2 giây

3. nghĩ Hmm... trong 2 giây

B

a. Nhân vật hiển thị lời nói "Xin chào!", trong 2 giây.

b. Nhân vật hiển thị suy nghĩ "Hmm..." trong 2 giây.

c. Nhân vật hiển thị lời nói "Xin chào!".

Ghép mỗi lệnh trong cột A với ý nghĩa của lệnh đó trong cột B.

A	
1.	trang phục kế tiếp
2.	chuyển sang trang phục costume2 ▼
3.	đổi kích thước một lượng 10
4.	đặt kích thước thành 100 %

B
a. Nhân vật chuyển sang trang phục thứ 2.
b. Nhân vật chuyển sang trang phục kế tiếp.
c. Nhân vật trở về kích thước chuẩn.
d. Nhân vật thay đổi kích thước một lượng 10.

Ghép mỗi lệnh trong cột A với ý nghĩa của lệnh đó trong cột B.

A	
1.	phát âm thanh Meow ▾ đến hết
2.	bắt đầu âm thanh Meow ▾
3.	ngừng mọi âm thanh

B
a. Nhân vật ngừng phát âm thanh.
b. Nhân vật bắt đầu phát âm thanh.
c. Nhân vật phát âm thanh đến hết.